

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 89 /2023/DS -ST

Ngày: 21/9/2023

*V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng do xâm
phạm sức khỏe”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nghi;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chung;

2. Bà Tào Thị Bích Thủy;

Thư ký phiên tòa: Ông Mạc Văn Hình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Ông Ngô
Thành Tín - Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng
Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự số: 63/2023/TLST- DS về “ Tranh
chấp yêu cầu bồi thường ngoài hợp đồng do xâm phạm sức khỏe”;

- *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1969;

- *Bị đơn:* Ông Đỗ T, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Thôn Thạnh P, xã Đại C, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Tất
cả các đương sự điều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 5 năm 2023, bản tự khai và tại phiên tòa
nguyên đơn anh Đỗ Văn M trình bày:*

Ông yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ T bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do
xâm phạm sức khỏe số tiền: 12.560.000 đồng do ông Đỗ T đánh ông ngày
04/3/2023 phải nằm viện. Chi phí viện phí, tiền thuốc, xe chở cấp cứu, ngày công
và bồi dưỡng. Qua hoà giải và tại phiên tòa, ông Đỗ Văn Mười rút lại một phần
yêu cầu, chỉ yêu cầu ông Đỗ T bồi thường. Tại phiên tòa ông Đỗ Văn M rút lại
yêu cầu tiền ăn, tiền ngày công người nuôi, chỉ yêu cầu còn lại 9.261.000 đồng (
Chín triệu, hai trăm sáu mươi một ngàn);

*Theo bản tự khai ngày 30 tháng 8 năm 2023, biên bản lấy lời khai và biên
bản hòa giải, anh ông Đỗ Tường trình bày:*

Vào ngày 04 tháng 3 năm 2023, ông dắt trâu ăn về dốc ngõ nhà ông Nguyễn
Văn Th, ông thấy ông Đỗ Văn M vừa phát cỏ, vừa chửi thì ông dắt trâu đến gặp
mặt ông Đỗ Văn M. Khi thấy ông Đỗ Văn M vừa chửi vừa nhổ cây của ông và
nói mi vô tao chặt đầu.

Ông Đỗ T thấy nhổ keo của mình nên nóng mặt, nên ông vào giật cái rửa trên tay ông Đỗ Văn M. Ông Đỗ Văn M chạy theo đòi cái rửa, thì ông Đỗ T quơ cái tay ra phía sau đụng vào cằm ông M, ông M ngã nằm xuống đập đầu dựa thì ông bỏ đi vào nhà. Ông biết bản thân ông nóng nảy là sai không kìm chế được nóng nên xảy ra xao xác với ông M.

Ông không chịu bồi thường cho ông Đỗ Văn M vì ông không cố tình đánh ông M. Nếu bồi thường là ông bị oan, vì ông đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng, nay khó khăn không có tiền để bồi thường.

- *Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Trong quá trình thụ lý, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Tòa án đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Đỗ Văn M, buộc ông Đỗ T phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe ông Đỗ Văn M. Bởi lẽ sức khỏe của ông Đỗ Văn M bị xâm phạm là do ông Đỗ T gây ra. Hành vi của ông Đỗ T đã có lỗi là nguyên nhân gây ra hậu quả cho ông Đỗ Văn M.

Tại phiên tòa, ông Đỗ Văn M yêu cầu gồm: Tiền thuốc, viện phí, xe cấp cứu, ngày công, tổng số tiền là 9.261.371 đồng là những khoản yêu cầu hợp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NG-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; đình chỉ yêu cầu số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm ngàn đồng) mà ông Đỗ Văn M rút lại không yêu cầu.

Ông Đỗ Tường phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa, không có đương sự nào khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định, trong quá trình thụ lý, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Tòa án đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục tố tụng đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

[2] Căn cứ lời khai của các bên đương sự, căn cứ Quyết định phạt hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 20/4/2023 của Công an huyện Đại Lộc đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông Đỗ T về hành vi: “ Vào lúc 16 giờ ngày 04/3/2023 tại thôn Thạnh P, xã Đại C, huyện Đại Lộc, ông Đỗ T thực hiện hành

vi dùng ta đánh trúng vùng má, cầm bên phải của ông Đỗ Văn M gây thương tích nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với số tiền: 6.500.000 đồng. Ông Đỗ T đã nộp phạt ngày 26/4/2023 theo biên lai thu thuế, phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính số QNA672223 ngày 26/4/2023 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Đại Lộc.

Như vậy, mặc dù ông Đỗ T khai không cố ý xâm phạm sức khỏe của ông Đỗ Văn M, nhưng có đủ cơ sở xác định sức khỏe của Ông Đỗ Văn M bị xâm phạm là do ông Đỗ T gây ra. Ông Đỗ T có lỗi và ông Đỗ T đã nhận sai do mình nóng tính mà gây ra, do đó có căn cứ buộc ông Đỗ T phải bồi thường cho ông Đỗ Văn M.

Xét số tiền yêu cầu bồi thường, theo đơn khởi kiện, ông Đỗ Văn M yêu cầu số tiền bồi thường là 12.560.000 đồng. Nhưng qua hoà giải và tại phiên toà ông Đỗ Văn M rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bồi thường gồm: Chi phí điều trị nội trú 02 lần theo hoá đơn và tiêm SAT số tiền: 3.061.371 đồng (1.071.102 đồng + 1.948.560 đồng + 41.709 đồng); tiền xe chở cấp cứu: 200.000 đồng; ngày công lao động nằm viện 2 đợt 24 ngày không lao động được số tiền: 6.000.000 đồng (24 ngày x 250.000 đồng ngày); tổng cộng là 9.261.371 đồng làm tròn 9.261.000 đồng(Chín triệu, hai trăm sáu mươi một ngàn đồng).

Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NG-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao buộc ông Đỗ T phải bồi thường cho ông Đỗ Văn M số tiền trên, đó là những khoản chi phí hợp lý và có tính đến điều kiện khó khăn của ông Đỗ T là phù hợp với quy định của pháp luật. Đình chỉ yêu cầu số tiền ông Đỗ Văn M đã khởi kiện nhưng tại phiên toà đã rút lại là: 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm ngàn).

Về án phí áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc ông Đỗ T phải chịu 5% trên số tiền phải bồi thường là: 463.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a, Điều 1, Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 và Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NG-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Xử chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Văn M, buộc ông Đỗ T phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do xâm phạm sức khỏe cho ông Đỗ Văn M số tiền: 9.261.000 đồng (chín triệu, hai trăm sáu mươi một ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đỗ Văn M mà ông Đỗ T chậm thi hành án, thì ông Đỗ còn phải chịu khoản lãi của số tiền chậm thi hành án với mức lãi suất 10%/ năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự .

2. Đình chỉ yêu cầu buộc ông Đỗ T bồi thường cho ông Đỗ Văn M số tiền: 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

3. Về án phí: Ông Đỗ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5% trên số tiền phải bồi thường là 463.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng)

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THA huyện Đại Lộc;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nghĩ